TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 322/2018/HS-ST
Ngày 28-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Văn Tiến.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thân
Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Ngọc Tú, Thư ký Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Vi Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 320/2018/HSST ngày 15 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 324/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Nguyễn Văn H**, sinh ngày 22 tháng 10 năm 1991 tại huyện T, Tỉnh Thái Bình; Đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn T, Xã T, Huyện Th, Tỉnh Thái Bình; Không có nơi ở cố định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Bùi Thị V; vợ, con: Chưa; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không có tiền án tiền sự; Danh chỉ bản số: 426 ngày 22/9/2018 của Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; tạm giữ từ ngày 20/9/2018 (Có mặt tại phiên toà).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 6h00 ngày 20/09/2018, Nguyễn Văn H điều khiển xe máy chở Phạm Thúc T sinh năm 1990, HKTT: Thôn C, xã N, huyện Ng, Thanh Hoá là bạn cùng nhà trọ đi làm. Do bản thân nghiện ma tuý nên khi đến khu vực ngõ 295 phố B, Phường B, Quận H, Thành phố Hà Nội, H bảo tự xuống xe đứng chờ ở đầu ngõ, H điều khiển xe máy đi vào trong ngõ tìm mua ma tuý để sử dụng. Tại đây, H gặp và mua ma tuý của 01 người đàn ông không quen biết 01 gói ma tuý heroin với giá

100.000 đ (một trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma tuý, H quay lại đón T đi về phố B. Khi đến trước cửa nhà số 29 phố B, Phường B, Quận H, Thành phố Hà Nội thì H bị Tổ công tác công an phường B kiểm tra hành chính. H tự giác giao nộp từ lòng bàn tay trái số ma tuý trên. Tại chỗ, H khai nhận là ma tuý (Heroin) mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong tang vật và đưa H và T về trụ sở để giải quyết.

Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của Nguyễn Văn H: 01 (một) xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS: 29V7 – 7860; 01(một) điện thoại di động ITEL màu đỏ đen, và số tiền 90.000 đồng (chín mươi nghìn đồng).

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định trưng cầu giám định số ma tuý đã thu giữ của Nguyễn Văn H.

Tại bản kết luận giám định số: 7515/KLGĐ-PC54 ngày 26/09/2018, Phòng KTHS – Công an thành phố Hà Nội kết luận: chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy là ma tuý loại Heroin, khối lượng 0,123 gam.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho H vào ngày 20/09/2018: Do H không quen biết, không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, khi tiến hành dẫn giải, H xác định được nơi mua ma túy nhưng không xác định được người đàn ông đã bán ma túy, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ.

Đối với Phạm Thúc T: là bạn của H, do T không biết việc H tàng trữ trái phép chất ma tuý và không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Hùng nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với chiếc xe máy hiệu Yamaha Sirius mang BKS 29V7-7860 thu giữ của Nguyễn Văn H, qua giám định có SK 086719, SM 086719, kết quả tra cứu không có trong cơ sở dữ liệu xe tang vật. Quá trình điều tra xác minh chủ sở hữu hợp pháp là bà Nguyễn Thị H Sinh năm 1974, HKTT: huyện N, Nam Định, bà H cho con trai là anh Triệu Văn T sinh năm 2002, HKTT: huyện N, Nam Định mượn xe, anh T cho Nguyễn Văn H mượn xe máy. Bà H, anh T không biết, không liên quan đến việc H tàng trữ trái phép chất ma tuý nên cơ quan CSĐT – CAQ. Hai Bà Trưng đã ra quyết định xử lí vật chứng trao trả chiếc xe máy trên cho bà H. Sau khi nhận được tài sản, bà H không còn có yêu cầu gì khác.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu đỏ đen thu giữ của H quá trình điều tra xác định là tài sản riêng của H dùng để liên lạc với gia đình và bạn bè, không liên quan đến việc tàng trữ trái phép chất ma tuý. Đối với số tiền 90.000đ. Quá trình điều tra xác định là tài sản riêng của H, do lao động mà có.

Bản cáo trạng số 306/CT -VKS ngày 13/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng thành phố Hà Nội đã truy tố Nguyễn Văn H về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội đã nêu trên là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 12(Mười hai) đến 18(Mười tám) tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì chứa 0,123 gram Heroine; Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Ttel và số tiền 90.000đồng là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến vụ án.

Bị cáo nói lời sau cùng, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà bị cáo khai nhận phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án thể hiện. Vào khoảng 07h00' ngày 20/9/2018 tại khu vực trước của số nhà 29 Phố B, Phường B, Q, Thành phố Hà Nội; Nguyễn Văn H đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý. Vật chứng thu giữ là 01 gói chất bột màu trắng được Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận là Heroine, khối lượng 0,123gam. Bị cáo khai nhận mua heroine về để sử dụng cho bản thân. Do đó đủ cơ sở khẳng định bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội vì chẳng những xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội mà còn là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác ảnh hưởng đến an ninh trật tự, là nguyên nhân, điều kiện nảy sinh, phát triển các tệ nạn xã hội khác; ma tuý còn là một tệ nạn xã hội nguy hiểm, vì nó trực tiếp huỷ hoại sức khoẻ làm ảnh hưởng đến nòi giống và là một trong những nguyên nhân cơ bản làm lan truyền lây nhiễm các loại bệnh. Hơn thế nữa ma tuý còn làm tan nát hạnh phúc và sự bình yên của nhiều gia đình. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Song do thiếu tu dưỡng và coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội

phạm chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải. Đó là những tình tiết để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma tuý, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy 01 phong bì chứa 0,123 gram Heroine. Tại phiên toà bị cáo tự nguyện sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Ttel và số tiền 90.000đồng bị cáo đã bị cơ quan điều tra thu giữ.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H: **15**(Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/9/2018.

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 233 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Toà án của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì chứa 0,123 gram Heroine; Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Ttel. (Tình trang vật chứng theo biên bản giao nhận tang vật, vật chứng giữa Công an quận Hai Bà Trưng với Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng ngày 13/11/2018). Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 90.000đồng theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 18/10/2018 giữa Công an quận Hai Bà Trưng với Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- VKSND Q. Hai Bà Trưng.
- VKS TP. Hà Nội
- Công an Q. Hai Bà Trưng.
- Bị cáo.
- Lưu./.

Phạm Văn Tiến